

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-55/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 02 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 25/02/2024

Tin phát lúc: 11h30 ngày 24/02/2024

Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT &TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo				
		7h/24/02	13h/24/02	19h/24/02	1h/25/02	7h/25/02	
Mã	Mường Lát	16335	16340	16337	16335	16332	
-	Hồi Xuân	5356	5365	5380	5370	5350	
-	Cầm Thủy	1126	1190	1140	1200	1130	
-	Lý Nhân	169	175	140	155	165	
Buổi	Thạch Quảng	640	642	645	643	640	
-	Kim Tân	178	176	175	172	170	
Âm	Lang Chánh	4685	4685	4685	4684	4684	
Chu	Cửa Đạt	2744	2695	2690	2715	2730	
-	Bái Thượng	1015	1121	1080	1040	1035	
-	Xuân Khánh	137	110	80	135	145	

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/23/02 - 7h/24/02) và dự báo (từ 7h/24/02 - 7h/25/02) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	142	-92	130	-80
-	Quảng Châu	115	-102	105	-90
Lèn	Lèn	193	-44	180	-35
-	Cụ Thôn	180	-53	170	-42
Yên	Chuối	86	-42	80	-35
-	Ngọc Trà	89	-93	80	-82

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

